TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ- ST
Ngày 25 - 7 - 2018
V/v Ly hôn giữa anh Ch và chị Gi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân việt
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Công Ó
2. Bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Ngày 25 tháng 7 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Mùi Văn Ch, sinh năm 1988; nơi cư trú: bản Đa M 3, xã N Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

2. Bị đơn: Chị Mùi Thị Gi, sinh năm 1993; nơi cư trú: bản Đa M 3, xã N Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Mùi Văn Ch trình bày: Anh Ch và chị Gi xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 6 năm 2014, trên cơ sở tự nguyện. Được Uỷ ban nhân dân xã N Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 17/6/2014. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tôn trọng nhau. Anh Ch thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với chị Gi.

Về con chung, vợ chồng sinh được một người con chung là cháu Mùi Thị B A, sinh năm 2016. Tại phiên hòa giải, anh Ch và chị Gi đã tự nguyện thỏa thuận, anh Ch có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu B A. Anh Ch không yêu cầu cấp

chị Gi dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

Bị đơn là chị Mùi Thị Gi thống nhất với lời khai của anh Ch về quan hệ hôn nhân và con chung. Chị Gi xác nhận lời trình bầy của anh Ch tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung là đúng. Tuy nhiên, sau phiên hòa giải thành, chị Gi đã có văn bản thay đổi thỏa thuận tại phiên hòa giải: Không đồng ý ly hôn với anh Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau phiên hòa giải thành giữa các đương sự, chị Gi đã có văn bản thay đổi thỏa thuận tại phiên hòa giải: Không đồng ý ly hôn với anh Ch nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX – ST ngày 20 tháng 6 năm 2018. Tuy nhiên, do chị Mùi Thị Gi đã thay đổi nơi cư trú, cố tình giấu địa chỉ mới. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ (niêm yết công khai) đến lần thứ hai nhưng chị Gi vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân, anh Mùi Văn Ch và chị Mùi Thị Gi xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa anh Mùi Văn Ch và chị Mùi Thị Gi được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 17 tháng 6 năm 2014 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt, vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng nên anh Ch và chị Gi đã sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Cả chị Gi và anh Ch đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Tình trạng hôn nhân là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Ch.

Về con chung, xét thỏa thuận nuôi con của anh Ch và chị Gi tại phiên hòa giải là tự nguyện, không trái pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con. Do đó, cần chấp nhận thỏa thuận của anh Ch và chị Gi về việc nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng anh Ch và chị Gi không yêu cầu giải quyết, vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 17, 18, 19, 58, 81, 82, 83 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Mùi Văn Ch và chị Mùi Thị Gi.

2. Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa anh Mùi Văn Ch và chị Mùi Thị Gi. Anh Mùi Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mùi Thị B A, sinh ngày 15/3/2016 cho đến khi cháu Mùi Thị B A trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Mùi Văn Ch không yêu cầu chị Mùi Thị Gi cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Mùi Văn Ch và chị Mùi Thị Gi vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Mùi Văn Ch phải chịu 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí anh Ch đã nộp theo biên lai thu số: 0131 ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Anh Mùi Văn Ch đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2018), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ (niêm yết).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**